

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN H  
TỈNH HÀ TĨNH  
Số: 42/2023/HS-ST  
Ngày 09/8/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn Phú.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Quốc Thảo và ông Phan Văn Tiến.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 09/8/2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2023/TLST-HS ngày 06/7/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2023/QĐXXST-HS ngày 26/7/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đậu Đức T**; sinh ngày **20/8/1961**; nơi sinh: Xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn 10, Xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 7/10; chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đậu Đức N và bà Lê Thị C - Đều đã chết; Vợ Phan Thị L, sinh năm 1968; Con: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo **Đậu Đức T** đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/4/2023 đến nay, tại xã H, huyện H; có mặt.

- Bị hại: Công ty TNHH MTV Cao su H – Hà Tĩnh; Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Sỹ Lực, chức vụ: Tổng giám đốc, địa chỉ: Thôn 9, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Võ Sỹ Lực: Ông Nguyễn Thế A, sinh năm 1980. Chức vụ: Trưởng phòng Thanh tra - Bảo vệ - Quân sự công ty TNHH MTV Cao su H - Hà Tĩnh, địa chỉ: Thôn 9, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; **có mặt.**

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phan Thị L, sinh năm 1968. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Địa chỉ: Thôn 10, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; **có mặt.**

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971; địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có **mặt**.

+ Ông Phan Văn A, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn 11, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có **mặt**.

+ Ông Đặng Hồng A, sinh năm 1969; địa chỉ: Thôn 7, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng **mặt**.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty TNHH MTV cao su H - Hà Tĩnh được Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh giao đất, cho thuê đất sử dụng vào mục đích trồng cây cao su, trồng rừng và phát triển sản xuất lâm nghiệp, trong đó có thửa đất số 67, tờ bản đồ số 85, khoảnh 5, tiểu khu 195 xã H, huyện H (theo bản đồ vườn cây cao su là lô 74, khoảnh 1, tiểu khu 199 và khoảnh 5, tiểu khu 195). Năm 2013, Nông trường H thuộc Công ty TNHH MTV cao su H - Hà Tĩnh trồng cây cao su tại thửa đất trên với mục đích khai thác lấy mủ. Tháng 7/2022, Đậu Đức T, sinh năm 1961, trú tại thôn 10, xã H, huyện H đã trồng cây keo lá tràm xen dăm trên diện tích đất nói trên, vì cho rằng cây cao su làm ảnh hưởng đến sự phát triển của cây keo lá tràm nên T nảy sinh ý định chặt bỏ một số cây cao su của Nông trường H. Khoảng 14 giờ ngày 18/01/2023, T điều khiển xe mô tô hiệu Wave RS màu đỏ đen, biển kiểm soát 38N4-6134 và mang theo 01 chiếc rựa mỏng đi đến khu vực trồng cây cao su và keo lá tràm nói trên chặt hạ 22 cây cao su có đường kính gốc từ 11cm đến 53cm sau đó đưa toàn bộ số cây đã chặt vớt tại vực đồi cạnh đó rồi đi về nhà. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 19/01/2023, Đậu Đức T tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến khu vực nói trên tiếp tục chặt hạ cây cao su, khi T đang chặt cây thứ 5 thì bị anh Đặng Hồng A, sinh năm 1969, trú tại thôn 7, xã H, huyện H là nhân viên bảo vệ Đội Măng Tre thuộc Nông trường H phát hiện, bắt quả tang, lập biên bản kiểm tra và báo cho cơ quan chức năng giải quyết.

Tại bản Kết luận định giá số 25/KL-HDDG ngày 29/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản thuộc UBND huyện H, kết luận: 22 cây cao su đại điền được trồng năm thứ 10 (chặt phá ngày 18/01/2023) trị giá 8.206.000 đồng và 05 cây cao su đại điền được trồng năm thứ 10 (chặt phá ngày 19/01/2023) trị giá 1.865.000 đồng.

Về vật chứng: 01 chiếc rựa mỏng có cán làm bằng gỗ, hình tròn đường kính 2,5cm, dài 43cm và lưỡi dao làm bằng sắt dài 29cm, phần rộng nhất 5cm, phần hẹp nhất 2,5cm; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RS, màu đỏ đen, biển kiểm soát 38N4-6134. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trị giá 4.056.000 đồng,

đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo Đậu Đức T và bà Phan Thị L, được cha mẹ vợ cho tiền mua xe năm 2008 giấy đăng ký xe mang tên bà L, bà L không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Các vật chứng trên là công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên chuyển Chi cục THADS huyện H bảo quản, chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với số cây cao su bị chặt hạ, sau khi kiểm tra đặc điểm, đo kích thước xác định không có khả năng phục hồi, không còn giá trị sử dụng nên Cơ quan điều tra không thu giữ mà giao lại cho Nông trường H quản lý.

Về phần dân sự: Bị cáo Đậu Đức T đã tự nguyện bồi thường số tiền 10.071.000 đồng giá trị toàn bộ cây cao su bị huỷ hoại. Hiện nay bị hại Công ty TNHH MTV Cao su H - Hà Tĩnh không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 38/CT-VKS-HK ngày 28/6/2023 của Viện trưởng VKSND huyện H truy tố bị cáo Đậu Đức T về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đậu Đức T đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình như nội dung trên. Không tranh cãi luận gì, bị cáo rất ân hận, xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo, bệnh tật đau yếu và xin được mức án nhẹ nhất để có cơ hội sửa chữa, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, **vì bị cáo là người hiền lành, thật thà có thân thiện tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân là người có bệnh đau yếu thường xuyên. Vợ bị cáo trước đây là công nhân của công ty, bị tai nạn lao động sức khỏe yếu nên phải nghỉ chế độ trước tuổi.**

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đậu Đức T về tội “Hủy hoại tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đậu Đức T 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Đồng thời, đề nghị xử lý vật chứng và án phí, miễn nộp án phí cho bị cáo là người cao tuổi theo qui định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại

về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đậu Đức T đã tự nguyện khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Do nghĩ rằng cây cao su làm ảnh hưởng đến sự phát triển của cây keo lá tràm mà mình đã trồng xen dắm nên Đậu Đức T điều khiển xe mô tô hiệu Wave RS, màu đỏ đen, biển kiểm soát 38N4-6134 đến khu vực lô 74, khoảnh 1, tiểu khu 199 và khoảnh 5, tiểu khu 195 xã H, huyện H, dùng rựa mỏng chặt hạ 27 cây cao su của Công ty TNHH MTV Cao su H - Hà Tĩnh gây thiệt hại với tổng số tiền: 10.071.000 đồng nên hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản của Công ty được Nhà nước và pháp luật bảo vệ. Vì vậy, Cáo trạng số: 38/CT-VKS-HK ngày 28/6/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Đậu Đức T về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại có đơn và tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét bị cáo Đậu Đức T không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có nhân thân xấu; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tuy nhiên, xét thấy sau khi phạm tội đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; Bị cáo có cha mẹ là người có công với cách mạng có cha đẻ là ông Đậu Đức Nhuận (tên gọi khác là Đỗ Nhuận) tham gia kháng chiến được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, Huân chương quân công, Huân chương chiến công, Huân chương chiến thắng, Huân chương chiến sỹ vẻ vang; có mẹ đẻ là bà Lê Thị Chín tham gia kháng chiến được tặng thưởng Huân chương kháng chiến và Bằng khen của UBND tỉnh Hà Tĩnh; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; chính quyền địa phương đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo như lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và ý kiến của bị hại tại phiên tòa, thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo được giáo dục, cải tạo tại địa phương là phù hợp.

[5] Về các biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bồi thường thiệt hại về tài sản đầy đủ và nay không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng:

01 chiếc rựa mỏng có cán làm bằng gỗ, hình tròn đường kính 2,5cm, dài 43cm và lưỡi dao làm bằng sắt dài 29cm, phần rộng nhất 5cm, phần hẹp nhất 2,5cm vật chứng này không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Wave RS, màu đen xám trắng, biển kiểm soát 38N4-6134 có số khung: RLHHC12248Y507429, số máy: HC12E0521421 đã qua sử dụng (kèm theo đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên chủ sử dụng Phan Thị L bản gốc) có giá trị theo định giá tài sản: 4.056.000 đồng là phương tiện dùng vào việc phạm tội, chiếc xe là tài sản chung của gia đình, bị cáo T đã dùng xe này làm phương tiện đi phạm tội vợ bị cáo bà Phan Thị L không biết nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước  $\frac{1}{2}$  giá trị của xe mô tô là 2.028.000 đồng của chiếc xe từ bị cáo, còn  $\frac{1}{2}$  giá trị là 2.028.000 đồng trả lại cho bà Phan Thị L, tại phiên tòa bị cáo nhận nộp  $\frac{1}{2}$  giá trị xe mô tô là 2.028.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước nên được chấp nhận, bà Phan Thị L có nguyện vọng xin nhận chiếc xe mô tô để làm phương tiện đi lại vì gia đình khó khăn chỉ có một chiếc xe duy nhất nên trả lại xe mô tô và giấy đăng ký xe mô tô cho bà Phan Thị L là hoàn toàn phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự.

[6] Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47; Bộ luật Hình sự. Điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đậu Đức T phạm tội “Hủy hoại tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đậu Đức T 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đậu Đức T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể

quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

**Tịch thu, tiêu hủy** 01 chiếc dao (loại rựa mỏng) đã qua sử dụng có cán làm bằng gỗ, hình tròn đường kính 2,5cm, dài 43cm và lưỡi dao làm bằng sắt dài 29cm, phần rộng nhất 5cm, phần hẹp nhất 2,5cm.

Buộc **bị cáo** Đâu Đức T nộp **số tiền 2.028.000 đồng** để **sung vào ngân sách nhà nước**.

Trả lại cho **bà Phan Thị L chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA**, số loại Wave RS, màu đen xám trắng, biển kiểm soát 38N4-6134 có số khung: RLHHC12248Y507429, số máy: HC12E0521421 đã qua sử dụng (kèm theo đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên bản gốc).

*(Tình trạng, đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/7/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H).*

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: **Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- THA Hình sự;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã H;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA; VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Văn Phú**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Quốc Thảo      Phan Văn Tiến**

**Lê Văn Phú**